

## THÔNG TIN NỘI BỘ

(Dùng trong sinh hoạt chi bộ tháng 5 năm 2022)

## THÔNG TIN TRONG NƯỚC

### I. NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA QUÝ I NĂM 2022

Kinh tế - xã hội nước ta quý I năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục duy trì đà hồi phục, các hoạt động sản xuất được đẩy mạnh, chuỗi cung ứng toàn cầu bắt đầu được khơi thông. Tuy nhiên, xung đột giữa Nga và U-crai-na đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn ảnh hưởng nặng nề đến tăng trưởng toàn cầu.

Trong nước, Chính phủ ban hành Nghị quyết 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi kinh tế. Các bộ, ngành, địa phương đã tập trung xây dựng kế hoạch hành động để thực hiện đồng bộ các giải pháp của Chương trình. Cùng với đó, sự ủng hộ của Nhân dân cả nước và niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ đã phát huy hiệu quả, tạo động lực khôi phục và phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Kinh tế - xã hội nước ta quý I năm 2022 đã đạt được nhiều kết quả tích cực, hầu hết các ngành, lĩnh vực có xu hướng phục hồi và tăng trưởng trở lại.

#### 1. Một số kết quả chủ yếu

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 của nước ta tiếp tục được triển khai quyết liệt và đồng bộ, chuyển sang trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Chiến dịch tiêm vaccine phòng Covid-19 của Việt Nam tiếp tục được triển khai an toàn và đạt hiệu quả cao trên cả nước, đến ngày 22/3/2022, cả nước đã có trên 82% dân số được tiêm ít nhất 1 liều vaccine Covid-19.

Tăng trưởng kinh tế có những dấu hiệu tích cực. GDP quý I ước tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với tốc độ tăng 4,72% của quý I/2021<sup>1</sup>. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong quý I năm 2022 tăng trưởng tích cực, trong đó

<sup>1</sup> Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,45%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,38% và khu vực dịch vụ tăng 4,58%. Sản xuất nông nghiệp diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi, với chỉ số IIP quý I ước tăng 6,4% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục diễn biến khả quan. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2022 ước đạt 1.318 nghìn tỷ đồng, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước.

vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam đạt mức cao nhất so với quý I của các năm 2018 - 2022, đây là động lực quan trọng đóng góp cho tăng trưởng kinh tế năm 2022. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa quý I ước đạt 176,35 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2021<sup>2</sup>. Các hoạt động tiêu dùng đang dần lấy lại đà tăng trưởng nhờ các biện pháp phòng, chống dịch linh hoạt. Từ ngày 15/3/2022, các hoạt động kinh doanh, du lịch... của người dân chính thức trở lại bình thường.

Chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 giúp cho thị trường lao động quý I năm 2022 có nhiều tín hiệu khởi sắc. Lực lượng lao động, số người có việc làm và thu nhập bình quân tháng của người lao động tăng so với quý trước và so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ thiếu việc làm trong độ tuổi lao động đều giảm so với quý trước, tuy vẫn cao hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng mức độ giảm dần. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội được chính quyền các cấp quan tâm thực hiện; chương trình xây dựng nông thôn mới trong những năm qua có tác động tích cực, góp phần nâng cao đời sống người dân phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn.

## **2. Hạn chế, tồn tại**

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thu ngân sách còn gặp nhiều khó khăn, lạm phát trong nước tăng cao tác động đến Chương trình hồi phục kinh tế trong nước thời gian tới. Giải ngân đầu tư công còn chậm. Một số chương trình phục hồi kinh tế - xã hội chưa được triển khai kịp thời theo tiến độ đề ra. Thị trường chứng khoán, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro. Đời sống một bộ phận người dân vùng sâu, vùng xa còn khó khăn. Việc tiêm vaccine phòng Covid-19 mũi thứ 3 dù rất nỗ lực nhưng chưa đạt tiến độ mong muốn; cần sớm triển khai tiêm vaccine cho trẻ em từ 05 - 11 tuổi. Tình hình xung đột Nga - Ukraine đẩy giá dầu thế giới tăng mạnh khiến giá nhóm giao thông trong nước quý I/2022 tăng đến 16,09% so với cùng kỳ năm 2021, tác động đẩy giá các hàng hóa cơ bản trong nước tăng lên...

## **3. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới**

*Thứ nhất*, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phương châm "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" là điều kiện tiên quyết, mang tính cốt lõi để khôi phục kinh tế và giảm thiểu tổn thất do đại dịch gây ra. Chủ động hướng dẫn, xây dựng phương án tổ chức sản xuất, kinh doanh an toàn, thích ứng với diễn biến dịch bệnh phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp.

*Thứ hai*, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối giao thương để liên kết, tiêu thụ hàng hóa trong và ngoài nước. Tăng cầu trong nước thông qua các giải pháp kích thích tiêu dùng nội địa.

<sup>2</sup> Trong đó, kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tương ứng đạt 88,58 tỷ USD và 87,77 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 0,81 tỷ USD. Đối với xuất khẩu, các mặt hàng đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu quý I là điện thoại và linh kiện (16,1%); điện tử, máy tính và linh kiện (14,7%); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác (11,2%), dệt may (10%) giày dép (6%)... Đối với nhập khẩu, các mặt hàng đóng góp lớn vào kim ngạch nhập khẩu là điện tử, máy tính và linh kiện (24,8%); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác (12%), điện thoại và linh kiện (6,3%)... Về thị trường xuất nhập khẩu, Mỹ và Trung Quốc vẫn là hai thị trường xuất nhập khẩu lớn có tốc độ tăng trưởng mạnh của Việt Nam.

*Thứ ba*, tiếp tục thúc đẩy việc triển khai các dự án đầu tư công. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn.

*Thứ tư*, tiếp tục thực hiện các chính sách tiền tệ để hỗ trợ doanh nghiệp. Giám sát chặt chẽ, kịp thời, đầy đủ, chính xác diễn biến nợ xấu trong nền kinh tế để có phương án xử lý thích hợp. Các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, hoặc không giúp phục hồi trực tiếp sản xuất kinh doanh cần được kiểm soát. Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng chính sách cần tiếp tục chính sách cho vay hỗ trợ trả lương phục hồi sản xuất theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quyết định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trong bối cảnh dịch bệnh vẫn không hoàn toàn được kiểm soát.

## **II. CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG COVID-19 GIAI ĐOẠN 2022 - 2023**

Mục tiêu Chương trình là bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vaccine phòng Covid-19: Đến hết quý I năm 2022 hoàn thành việc tiêm mũi 02 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, tiêm mũi 03 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm; bảo đảm đủ vaccine và hoàn thành tiêm cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trước tháng 9/2022.

Có chiến lược giám sát, phát hiện các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch trong từng giai đoạn; giảm tỷ lệ tử vong do Covid-19/1 triệu dân xuống mức thấp hơn mức trung bình của châu Á. Tất cả các đối tượng dễ bị tổn thương như người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị... đều được bảo đảm tiếp cận các dịch vụ y tế.

Tăng cường năng lực, ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh tại Trung ương, địa phương. Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước; thiết lập cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát; bảo đảm chia sẻ thông tin giám sát dịch bệnh trong nước và quốc tế. Sẵn sàng thiết lập cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 phù hợp với tình hình dịch bệnh tại mỗi địa phương, bảo đảm đủ trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị cho các cơ sở thu dung, điều trị Covid-19; thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa, có cơ chế cấp phát, cung ứng thuốc phù hợp, hiệu quả bảo đảm người mắc Covid-19 được điều trị kịp thời. Tiếp cận sớm với các thuốc điều trị đặc hiệu Covid-19; đồng thời tạo mọi điều kiện thúc đẩy nhanh nhất việc sản xuất, chuyển giao công nghệ, gia công thuốc điều trị Covid-19 tại Việt Nam; bảo đảm chủ động được những loại thuốc cơ bản đáp ứng yêu cầu điều trị sớm.

Thiết lập hệ thống theo dõi sức khỏe thông qua y tế cơ sở và thầy thuốc đồng hành (hỗ trợ qua điện thoại hoặc internet...); thành lập các trạm y tế lưu động khi cần thiết để bảo đảm người dân được tiếp cận với dịch vụ y tế từ sớm, từ xa và

từ cơ sở. Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyển nặng ngay tại cộng đồng. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý và điều trị người mắc Covid-19 cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện theo dõi, khám và phục hồi chức năng một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả cho người mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh trong vòng 12 tháng.

Bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện huy động nguồn nhân lực từ các địa phương, đơn vị lân cận khi dịch bùng phát; huy động lực lượng y tế ngoài công lập tham gia công tác phòng, chống dịch. Có chính sách phân bổ nhân lực hợp lý cho y tế dự phòng và y tế cơ sở, thực hiện trách nhiệm xã hội và chế độ luân phiên có thời hạn. Bảo đảm cơ cấu hợp lý đội ngũ nhân lực là bác sĩ và điều dưỡng có đủ năng lực về hồi sức cấp cứu; nâng cao năng lực cho các lực lượng trong ngành y tế, lực lượng tại địa phương, lực lượng huy động tham gia phòng, chống dịch, đặc biệt là cán bộ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Áp dụng mức phụ cấp ưu đãi nghề 100% đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở; nghiên cứu chế độ đặc thù, ưu đãi với các lực lượng vũ trang tham gia phòng, chống dịch.

Thành lập Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 trên cơ sở Quỹ vaccine phòng Covid-19. Nhà nước bảo đảm nguồn tài chính chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên cơ sở huy động tổng thể nguồn lực nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác); các địa phương phải bố trí ít nhất 30% ngân sách y tế cho y tế dự phòng theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-QH12, ngày 03/6/2008 của Quốc hội. Tiếp tục huy động, vận động sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; sự tự nguyện chi trả của người mắc Covid-19 khi khám, điều trị theo yêu cầu.

## **TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ MỘT SỐ KHU VỰC**

### **I. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HỢP QUỐC LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH HÌNH UKRAINE VÀ CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA VIỆT NAM**

*Sau hơn 01 tháng Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, tình hình xung đột vẫn tiếp tục diễn biến căng thẳng và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Trước tình hình đó, Mỹ cùng nhiều nước phương Tây đã đề trình lên Đại hội đồng Liên Hợp quốc thông qua 03 Nghị quyết liên quan tới tình hình tại Ukraine.*

Ngày 02/3/2022, Đại hội đồng Liên Hợp quốc thông qua “Nghị quyết về Hành động gây hấn của Nga đối với Ukraine” do Mỹ và nhiều nước phương Tây đề xuất, với 141 phiếu thuận, 35 phiếu trắng và 05 phiếu chống. Nghị quyết tập trung vào 04 nội dung chính: (1) Lên án Nga vi phạm luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc, vi phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Ukraine; (2) Kêu gọi Nga ngay lập tức chấm dứt hành động quân sự, rút quân khỏi lãnh thổ Ukraine; (3) Đề nghị các bên bảo đảm tiếp cận nhân đạo; (4) Kêu gọi có giải pháp hòa bình thông qua đối thoại chính trị, đàm phán. *Việt Nam đã bỏ phiếu trắng đối với Nghị quyết này.*

Ngày 24/3/2022, Đại hội đồng Liên Hợp quốc thông qua “Nghị quyết về hậu quả nhân đạo do hành động xâm lược Ukraine” do EU, Pháp, Mexico giới thiệu và được 88 nước đồng bảo trợ, với 140 phiếu thuận, 05 phiếu chống, 38 phiếu trắng và 10 nước không tham gia bỏ phiếu. Nghị quyết tập trung vào các nội dung chính: (1) Lên án các cuộc tấn công nhằm vào thường dân và cơ sở quân sự; (2) Yêu cầu Nga rút quân khỏi lãnh thổ Ukraine, chấm dứt hành vi xâm lược Ukraine; (3) Bảo đảm các tiếp cận hỗ trợ nhân đạo; (4) Kêu gọi các bên tiếp tục đàm phán, tìm kiếm giải pháp hòa bình cho xung đột Nga và Ukraine. *Việt Nam tiếp tục bỏ phiếu trắng đối với Nghị quyết này.*

Ngày 07/4/2022, Đại hội đồng Liên Hợp quốc tiếp tục thông qua Nghị quyết thứ 3 về việc đình chỉ tư cách thành viên của Nga tại Hội đồng nhân quyền Liên Hợp quốc do Mỹ và 18 quốc gia giới thiệu, 58 quốc gia đồng bảo trợ, với 93 phiếu thuận, 24 phiếu chống, 58 phiếu trắng và 18 nước không tham gia bỏ phiếu. Nội dung Nghị quyết bày tỏ quan ngại sâu sắc về tình hình nhân quyền và nhân đạo tại Ukraine, quyết định đình chỉ tư cách thành viên Hội đồng nhân quyền của Nga và xem xét lại vấn đề khi phù hợp. *Việt Nam đã bỏ phiếu chống đối với Nghị quyết này.*

Tại các phiên họp của Đại hội đồng Liên Hợp quốc, Việt Nam nhiều lần khẳng định lập trường, quan điểm về vấn đề Ukraine. Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên Hợp quốc khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam về giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Đồng thời, mong muốn các bên thúc đẩy đối thoại, đàm phán để tìm kiếm giải pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên Hợp quốc, có tính đến lợi ích, quan tâm của các bên liên quan. Việt Nam nhiều lần nhấn mạnh, ưu tiên cấp bách hàng đầu hiện nay là bảo vệ thường dân và cơ sở hạ tầng dân sự thiết yếu, triển khai các hoạt động nhân đạo; khẳng định sẽ ủng hộ mọi nỗ lực nhân đạo cũng như đóng góp cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên Hợp quốc đối với Ukraine.

Lập trường, quan điểm và sự tham gia đóng góp tích cực của Việt Nam đối với các nỗ lực nhân đạo và tuyên bố đóng góp cho các hoạt động nhân đạo đã được cộng đồng quốc tế công nhận, đánh giá cao. Một số quốc gia bày tỏ ghi nhận các nội dung phát biểu và quan điểm khách quan, cân bằng của Việt Nam. Tuy nhiên, thời gian qua, trên một số trang tin Việt ngữ của báo chí phương Tây và tài khoản mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân thù địch, cơ hội chính trị đã lợi dụng cuộc xung đột để tuyên truyền chống phá, tán phát thông tin xấu, độc, sai sự thật và xuyên tạc chủ trương, quan điểm của Việt Nam trong vấn đề Ukraine. Trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

*Một là*, thông tin, tuyên truyền lập trường, quan điểm nhất quán của Việt Nam trong các nội dung phát biểu tại Liên Hợp quốc.

*Hai là*, tuyên truyền nhằm nâng cao cảnh giác của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng tình hình để chống phá, tuyên truyền xuyên tạc về lập trường,

quan điểm của Việt Nam. Đồng thời, tăng cường đấu tranh, phản bác với các thông tin sai sự thật, thiếu kiểm chứng, đặc biệt là trên mạng xã hội, nhằm kích động Nhân dân, gây phương hại tới quan hệ đối ngoại của Việt Nam với các nước.

## **II. HỆ QUẢ CỦA CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT ĐỐI VỚI NGA**

*Nhằm lên án, phản đối việc Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, Hoa Kỳ và các nước phương Tây đã triển khai áp đặt nhiều biện pháp trừng phạt Nga với quy mô và mức độ nghiêm trọng chưa từng có.*

Nga hiện là quốc gia bị nhận lệnh trừng phạt nhiều nhất thế giới. Theo thống kê của hệ thống dữ liệu lệnh trừng phạt toàn cầu Castellum.ai, tính đến ngày 08/4/2022, Nga đã nhận thêm 5.515 lệnh trừng phạt kể từ ngày 22/3/2022, nâng tổng số lệnh trừng phạt nhằm vào nước này lên tới 8.269 lệnh. Trong đó, quốc gia áp nhiều lệnh trừng phạt nhất tới Nga trong thời gian qua là Anh (890), Thụy Sĩ (868), Hoa Kỳ (838) và Liên minh châu Âu (705). Các lệnh trừng phạt Nga diễn ra ở quy mô lớn và toàn diện từ tài chính, đầu tư thương mại, thể thao, ngoại giao cho đến việc công khai gửi viện trợ thiết bị quân sự cho Ukraine.

Đáng chú ý, các biện pháp tài chính nghiêm khắc bao gồm: (i) Xóa sổ hầu hết các ngân hàng Nga khỏi hệ thống thanh toán quốc tế (SWIFT); (ii) Đóng băng tài sản của Ngân hàng Trung ương Nga; (iii) Đóng băng tài sản của các nhà lãnh đạo Nga và các nhà tài phiệt Nga sống ở nước ngoài; (iv) Các tập đoàn đa quốc gia đóng cửa hoạt động và nhanh chóng thanh lý khoản đầu tư của họ ở Nga; (v) Các lệnh hạn chế xuất khẩu và các lệnh cấm tài trợ thương mại. Bên cạnh đó, một số quốc gia châu Âu, Mỹ cũng thông báo cấm các máy bay Nga vào không phận nước này. Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) khuyến cáo, các cơ quan, liên đoàn thể thao trên thế giới loại bỏ các vận động viên của Nga khỏi các sự kiện quốc tế. FIFA và UEFA quyết định gạch tên các đội tuyển Nga khỏi mọi giải thi đấu quốc tế.

Các biện pháp trừng phạt mạnh mẽ và chưa từng có đã khiến kinh tế Nga chịu nhiều tổn thất nặng nề với việc thị trường chứng khoán và giá trị đồng Rúp giảm mạnh. Các doanh nghiệp, tổ chức tài chính của Nga gặp khó khăn trong việc thanh toán. Người dân đang phải đối diện với tình trạng thiếu tiền mặt và lạm phát tăng cao, đặc biệt là đối với một số mặt hàng như thực phẩm, đồ điện tử và thiết bị gia dụng. Hàng chục nghìn du khách Nga bị mắc kẹt tại nước ngoài do các biện pháp đóng cửa hàng không. Bên cạnh đó, Mỹ và phương Tây cũng như kinh tế thế giới cũng đang phải chịu ảnh hưởng tiêu cực từ chính các lệnh trừng phạt này. Sự phục hồi kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục bấp bênh, nhất là với tình hình dịch bệnh và xung đột Nga - Ukraina hiện nay. Sự chia rẽ trong quan hệ quốc tế giữa một bên là Mỹ và phương Tây với Nga - Trung Quốc được cho là đang ngày càng rõ nét. Bên cạnh đó, sự chia rẽ trong chính nội bộ châu Âu đối với việc áp dụng các biện pháp trừng phạt Nga do lo ngại có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế của từng quốc gia thành viên.

Tuy nhiên, bất chấp hàng loạt lệnh trừng phạt nghiêm trọng chưa từng có của phương Tây, nền kinh tế Nga vẫn cho thấy nhiều tín hiệu lạc quan. Giá trị đồng Rúp đã tăng vọt và hiện đã phục hồi gần đến mức trước xung đột. Chỉ số

chuẩn của chứng khoán Nga đã giảm 1/3, nhưng sau đó đã tăng trở lại. Chính phủ và hầu hết doanh nghiệp đang thực hiện thanh toán bằng trái phiếu ngoại tệ. Người dân đã bắt đầu gửi tiền trở lại.

Sự ổn định này đến từ hàng loạt chính sách ổn định thị trường của Nga. Ngân hàng Trung ương Nga đã tăng lãi suất từ 9,5% lên 20% và khuyến khích người dân gửi tiền vào tài khoản. Các nhà xuất khẩu phải chuyển đổi 80% số tiền thu được từ ngoại hối thành đồng Ruble. Chính phủ Nga cũng áp đặt các lệnh cấm bán không, đồng thời cấm những người không cư trú bán cổ phiếu, ít nhất là đến ngày 01/4/2022. Chỉ số giá tiêu dùng hàng tuần tại Nga đã tăng hơn 5% chỉ tính riêng từ đầu tháng Ba. Bất chấp các lệnh trừng phạt chưa từng có, Nga vẫn bán tới 10 tỷ USD tiền dầu khí mỗi tháng cho các khách hàng nước ngoài, tương đương với 1/4 xuất khẩu dầu mỏ trước xung đột Nga - Ukraine nổ ra. Doanh thu này từ ngành năng lượng vẫn không ngừng tiếp sức cho nền kinh tế xứ bạch dương. Đây là nguồn ngoại tệ có giá trị, giúp Nga mua một số hàng hóa từ các nước trung lập hoặc thân thiện. Mặc dù vậy, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng kinh tế Nga vẫn sẽ đối mặt với suy thoái. Tuy nhiên, mức độ sẽ phụ thuộc vào ba yếu tố chính: *Thứ nhất*, tâm lý tiêu dùng của người dân; *Thứ hai*, mức độ thích ứng của doanh nghiệp trong nước đối với tình trạng cô lập kinh tế; *Thứ ba*, triển vọng xuất khẩu nhiên liệu hóa thạch của Nga.

## **TÌNH HÌNH THỊ XÃ LA GI**

### **Phần A**

#### **về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận quý I năm 2022**

Trong tình hình còn nhiều khó khăn, dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp; song Ban Thường vụ Thị ủy đã bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 10/12/2021 của Thị ủy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I/2022 của thị xã nhìn chung ổn định, có mặt chuyển biến tiến bộ và tăng so với cùng kỳ<sup>(3)</sup>. Kết quả nổi rõ là:

**1. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu, sản lượng khai thác hải sản tăng so với cùng kỳ.** Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch được duy trì ổn định và tiếp tục phát triển, thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường<sup>(4)</sup>, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện việc hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các dự án du lịch<sup>(5)</sup>.

<sup>(3)</sup> Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN đạt 310,856 tỷ đồng, đạt 19,43% kế hoạch (KH) so cùng kỳ tăng 7,62%; sản lượng khai thác hải sản thực hiện đến 31/3/2022 đạt 11,810 tấn, đạt 18,89% KH, tăng 1,72% so cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu đạt 34,760 triệu USD, đạt 22,43% KH, bằng 132,12% so với cùng kỳ; thu ngân sách đạt 106,5 tỷ đồng, vượt 18,3% dự toán và bằng 242,5% so với cùng kỳ.

<sup>(4)</sup> Trong quý I/2022 Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, kiểm soát thị trường trước, trong, sau Tết Nhâm Dần 2022, Đoàn đã kiểm tra 29 vụ, qua đó, nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở khắc phục các lỗi chưa đạt yêu cầu.

<sup>(5)</sup> Đến nay, trên địa bàn thị xã La Gi có 42 dự án du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đầu tư còn hiệu lực với tổng diện tích 568,05ha và tổng vốn đầu tư 3.547,08 tỷ đồng (trong đó, có 12 dự án đã hoàn thành và đưa

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được chỉ đạo thường xuyên. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, đảm bảo cung cấp nước tưới và sinh hoạt đến ngày 30/6/2022. Thực hiện tốt công tác chống phá rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Chú trọng công tác phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, quản lý chặt chẽ các nghề khai thác tận diệt<sup>(6)</sup>; công tác chống khai thác IUU, lắp thiết bị giám sát hành trình (VMS) trên tàu cá được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo<sup>(7)</sup>. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo thường xuyên và đạt kết quả tốt<sup>(8)</sup>.

**2.** Đầu tư xây dựng cơ bản được tập trung chỉ đạo<sup>(9)</sup>. Thu ngân sách nhà nước vượt 18,3% dự toán năm và bằng 242,5% so với cùng kỳ; công tác quản lý tài chính được kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn thị xã; tiếp tục phối hợp tháo gỡ các khó khăn trong việc triển khai các dự án ngoài ngân sách.

**3.** Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quy hoạch<sup>(10)</sup>, đất đai, khoáng sản, môi trường, trật tự đô thị, trật tự xây dựng được quan tâm chỉ đạo; thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án quy hoạch.

**4.** Chất lượng giáo dục, đào tạo được duy trì. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm thực hiện tốt. Công tác bảo hiểm y tế toàn dân được quan tâm chỉ đạo<sup>(11)</sup>. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao được tổ chức phù hợp với tình hình, diễn biến dịch Covid-19 trên địa bàn. Các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội được đảm bảo, đặc biệt là chăm lo tốt cho các đối tượng chính sách trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

---

vào hoạt động, 11 dự án đang xây dựng, 16 dự án chưa triển khai xây dựng, 03 dự án chậm triển khai đã có văn bản chủ trương thu hồi của Ủy ban nhân dân tỉnh).

<sup>(6)</sup> Qua kiểm tra, đã xử lý 35 trường hợp vi phạm Pháp lệnh Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nộp ngân sách 677 triệu đồng.

<sup>(7)</sup> Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 07/3/2022 về lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ và giải pháp cấp bách ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân La Gi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; toàn thị xã có 650 tàu cá/676 tàu cá đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, đạt 96,15% kế hoạch.

<sup>(8)</sup> Kết quả thực hiện đến quý I/2022, thị xã đạt 76/76 tiêu chí, bình quân đạt 19 tiêu chí/xã, 100% các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới; tập trung triển khai thực hiện các tiêu chí nâng cao để phấn đấu xã Tân Hải đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào cuối năm 2022.

<sup>(9)</sup> Triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2022, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình chuyển tiếp, công trình trọng điểm theo kế hoạch. Chỉ đạo, phối hợp các chủ đầu tư sớm hoàn thành các thủ tục để đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án vốn ngân sách và ngoài ngân sách thị xã; tiếp tục theo dõi, đôn đốc, phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án.

<sup>(10)</sup> Điều chỉnh Quy hoạch chung, lập Quy hoạch phân khu 1/2000, lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050.

<sup>(11)</sup> Đến ngày 31/3/2022 có 94.278 người tham gia, đạt 94,99% kế hoạch, đạt 87,26 % tỷ lệ dân số tham gia BHYT, bằng 100,84 % so cùng kỳ.

5. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo của tỉnh. Công tác tiêm phòng vắc xin ngừa Covid-19 được thực hiện kịp thời, an toàn, hiệu quả<sup>(12)</sup>.

6. Công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm đẩy mạnh; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định<sup>(13)</sup>; công tác hòa giải ở cơ sở đạt kết quả tốt<sup>(14)</sup>.

7. Công tác quốc phòng - an ninh được tăng cường; duy trì trực sẵn sàng chiến đấu; giao quân đạt chỉ tiêu đề ra. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không để xảy ra “điểm nóng”, “đột xuất, bất ngờ”, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí<sup>(15)</sup>.

8. Công tác chính trị, tư tưởng được tập trung lãnh đạo đạt kết quả tốt. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng kịp thời, đảm bảo yêu cầu, chất lượng được nâng lên. Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác thông tin xuyên tạc, xấu độc trên Internet, mạng xã hội được thực hiện thường xuyên. Tiếp tục triển khai biên soạn bổ sung lịch sử Đảng bộ địa phương giai đoạn 1930 - 2005 và biên soạn mới giai đoạn 2006 - 2020 cấp thị xã, phường, xã.

Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2021 trong toàn đảng bộ được thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng. Công tác bồi dưỡng, tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới được tập trung chỉ đạo<sup>(16)</sup>. Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chính sách cán bộ thực hiện kịp thời, đúng quy định. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ tiếp tục được thực hiện chặt chẽ, thận trọng.

Tập trung chỉ đạo Đại hội Hội Cựu Chiến binh, Đoàn TNCSHCM cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2022-2027 đảm bảo tiến độ<sup>(17)</sup>.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chương trình, kế hoạch đề ra<sup>(18)</sup>. Triển khai kịp thời các văn bản của cấp trên liên quan đến

<sup>(12)</sup> Trong quý 1, đã tiêm 40.889 liều, lũy kế đến ngày 31/3/2022 đã tiêm 264.631 liều cho các trường hợp từ 18 tuổi trở lên, trong đó mũi 1 là 96.967 liều, đạt 110,92% dân số; mũi 2 là 95.828 liều, đạt 109,62% dân số; mũi bổ sung là 24.104 liều, đạt 27,57% dân số; mũi nhắc là 47.732 liều, đạt 54,60% dân số.

- Tiêm cho các trường hợp từ 12-17 tuổi: Mũi 1 là 13.415 liều, đạt 100%; mũi 2 là 13.415 liều, đạt 100%.

<sup>(13)</sup> Toàn thị xã trong quý I/2022 đã tiếp 49 lượt công dân, so với cùng kỳ năm trước giảm 26 lượt (49/75); về tiếp nhận và giải quyết đơn thư, trong quý I/2022 (tính đến 31/3/2022), thị xã tiếp nhận, giải quyết 08/08 vụ khiếu nại (đạt tỷ lệ 100%); 04/04 vụ tố cáo (đạt tỷ lệ 100%) và 42/46 đơn tranh chấp đất đai (đạt tỷ lệ 91%), 57/59 đơn kiến nghị, phản ánh (đạt tỷ lệ 97%).

<sup>(14)</sup> Đã hòa giải thành 18/23 vụ, đạt tỷ lệ 78%.

<sup>(15)</sup> Tai nạn giao thông so với cùng kỳ năm trước giảm 03 vụ, giảm 02 người chết, giảm 02 người bị thương.

<sup>(16)</sup> Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Quyết định số 704-QĐ/TU, ngày 21/02/2022 về việc giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới năm 2022 (160 đảng viên); Kế hoạch số 57-KH/TU, ngày 22/02/2022 phát triển đảng viên năm 2022.

<sup>(17)</sup> Đến ngày 29/3/2022, thị xã có 23/24 cơ sở đoàn tổ chức thành công đại hội (còn Đoàn phường Phước Lộc dự kiến 31/3/2022), 11/12 cơ sở Hội đã chức thành công đại hội (còn 01 cơ sở Hội dự kiến 09/4/2022 sẽ hoàn thành).

<sup>(18)</sup> Tổ chức 01 cuộc/01 đoàn giám sát việc triển khai Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân (Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy phường Tân An, Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy xã Tân Bình).

công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định<sup>(19)</sup>.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; hướng về địa bàn dân cư; chú trọng công tác xây dựng, rà soát, củng cố, tập hợp quần chúng vào các tổ chức đoàn thể<sup>(20)</sup>, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác dân vận; tăng cường công tác dân vận chính quyền và thực hiện dân chủ cơ sở ở các loại hình; nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn. Phát động phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2021 - 2025, tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

*Tuy nhiên*, bên cạnh những kết quả đạt được, trên các mặt vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, đáng quan tâm nhất là:

- Đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp còn khó khăn. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng,.. tuy có nhiều biện pháp quyết liệt nhưng vẫn còn xảy ra vi phạm; trường hợp tàu cá, ngư dân thị xã vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ tái diễn. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tệ nạn ma túy, cờ bạc, trộm cắp còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

- Công tác kết nạp đảng viên mới còn chậm so với kế hoạch. Việc thực hiện chế độ báo cáo, thỉnh thị của một số cấp ủy, cơ quan chưa đảm bảo quy chế làm việc.

(Nguồn: trích Kết luận số 625-KL/TU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy)

## **Phần B**

### **Một số nội dung về tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 - 2025**

-----

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đảm bảo đúng quy định Điều lệ Đảng; các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện thống nhất, đảm bảo tổ chức thành công đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 – 2025 trong toàn Đảng bộ thị xã.

##### **2. Yêu cầu**

<sup>(19)</sup> Trong quý I đã nhận được 03 đơn: 02 đơn phản ánh, 01 đơn khiếu nại. Nội dung: Vi phạm trong phát ngôn, vi phạm Chi thị 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; khiếu nại việc bổ nhiệm lãnh đạo. Đã chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 02 đơn, giải quyết 01 đơn. *Kết quả giải quyết*: Đơn tố đúng một phần, đảng viên có khuyết điểm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật, đề nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm.

<sup>(20)</sup> Hiệp thương cử bổ sung và thay thế Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khoá VII, nhiệm kỳ 2019 - 2024; củng cố chức danh Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân Thiện và xã Tân Phước. Phát triển 463 đoàn viên mới.

1. Chỉ đạo tốt việc tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc cấp ủy cấp mình đảm bảo theo quy định Điều lệ Đảng, trong đó làm tốt công tác quán triệt, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 – 2025; phân công cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc gắn với phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội và các ngày kỷ niệm, lễ lớn trong năm.

2. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc phải thiết thực, hiệu quả; thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; phát huy trí tuệ, trách nhiệm và nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Nội dung và thời gian tổ chức đại hội**

#### **1.1. Nội dung đại hội**

Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 – 2025 thực hiện hai nội dung, gồm:

- Tổng kết thực hiện Nghị quyết đại hội chi bộ, nhiệm kỳ 2020 – 2022 và xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2022 – 2025; báo cáo kiểm điểm Chi ủy.

- Bầu Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ, nhiệm kỳ 2022 – 2025.

#### **1.2. Thời gian tổ chức đại hội**

- Thời gian đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Không quá 01 ngày, hoàn thành trước ngày **25/9/2022**. Quá trình tổ chức đại hội phải đảm bảo các quy định về phòng chống dịch Covid-19.

- Đảng ủy cơ sở chọn một số chi bộ chỉ đạo tổ chức đại hội điển để rút kinh nghiệm.

### **2. Về chuẩn bị văn kiện**

Dự thảo văn kiện trình đại hội thảo luận gồm 02 nội dung chủ yếu sau:

*2.1. Báo cáo chính trị:* Tập trung lãnh đạo xây dựng báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết của chi bộ, nhiệm kỳ 2020 – 2022, lưu ý báo cáo chính trị trình đại hội cần tập trung phân tích, đánh giá đúng tình hình, những kết quả đạt được, ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm trong thực hiện nghị quyết đại hội, các chương trình, kế hoạch ... đề ra; gắn kiểm điểm lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của chi bộ với thực hiện Điều lệ Đảng, thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, của cấp ủy cấp trên. Xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

*2.2. Báo cáo kiểm điểm của Chi ủy:* Phải có tính chiến đấu cao, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình đảm bảo nghiêm túc, cầu thị, thẳng thắn trên tinh thần xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về *đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*, gắn với việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

### **3. Về công tác nhân sự**

- Cấp ủy, chi bộ phải thực hiện đúng quy trình, quy chế, quy định của Đảng; nhân sự chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ phải đảm bảo về tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, uy tín. Chú ý phát hiện những nhân tố mới, có đức, có tài, có triển vọng phát triển phù hợp với quy hoạch chung của đảng bộ, chi bộ; chú trọng quan tâm đến những cán bộ, đảng viên trẻ, có uy tín, năng lực. Trong quá trình chuẩn bị nhân sự, cấp ủy cơ sở phải chỉ đạo chặt chẽ, phát huy trí tuệ và trách nhiệm của tập thể chi ủy và cán bộ, đảng viên trong chi bộ; công tâm, khách quan trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự, chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bè phái hoặc thái độ nể nang, ngại va chạm.

- Trên cơ sở quy hoạch cán bộ và tình hình thực tiễn của chi bộ, đảng ủy cơ sở xem xét, phê duyệt phương án nhân sự để giới thiệu cho đại hội chi bộ bầu theo đúng Quy chế bầu cử trong Đảng; đồng thời, bảo đảm điều kiện thực hiện tốt các chủ trương:

+ Đối với chi bộ thôn, khu phố thực hiện chủ trương bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố hoặc Trưởng ban Công tác Mật trận (tại những nơi có đủ điều kiện).

+ Đối với chi bộ trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và lực lượng vũ trang, thực hiện chủ trương bí thư chi bộ đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị (trừ trường hợp không còn đủ tuổi công tác đến hết nhiệm kỳ).

**4. Về bầu cử trong đại hội:** Thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Hướng dẫn số 03-HD/TW, ngày 20/3/2020 của Ban Chấp hành Trung ương hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng. Chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức bầu bí thư chi bộ, nếu cần bầu một phó bí thư chi bộ; chi bộ có từ 09 đảng viên chính thức trở lên bầu chi ủy, bầu bí thư, bầu phó bí thư chi bộ trong số chi ủy viên; chi bộ đông đảng viên bầu không quá 07 chi ủy viên (tùy số lượng đảng viên hiện có của từng chi bộ, đảng ủy cơ sở chỉ đạo, quyết định số lượng chi ủy viên và cơ cấu cho phù hợp). Đại hội chi bộ bầu chi ủy trước, sau đó bầu bí thư, phó bí thư trong số chi ủy viên.

**5. Cấp ủy triệu tập đại hội:** Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở do chi ủy chi bộ triệu tập; đối với những chi bộ chưa có (hoặc không có) chi ủy thì do bí thư chi bộ triệu tập sau khi được sự đồng ý của đảng ủy cơ sở.

**6. Công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội:** Đảng ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội chi bộ, bảo đảm theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên, nhất là việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự đại hội.

### **7. Về kinh phí tổ chức đại hội**

Thực hiện theo Quy định số 1781-QĐ/TU, ngày 10/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chế độ chi tổ chức Đại hội Đảng các cấp trên địa bàn tỉnh, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

*(Nguồn: trích Kế hoạch số 74-KH/TU, ngày 28/4/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy La Gi)*

## **VĂN BẢN MỚI**

**1. Quyết định số 387/QĐ-TTg, ngày 25/3/2022** phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”. Mục tiêu cụ thể của Chương trình đến năm 2025 là 70% gia đình được công nhận đạt danh hiệu “Gia đình học tập”, 65% dòng họ được công nhận đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”; 65% cộng đồng (thôn bản, tổ dân phố và tương đương) được công nhận đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 80% các tổ chức, cơ quan, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn cấp xã được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”. Bên cạnh đó, 40% người lao động trong “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, 60% cán bộ, công chức, nhân viên trong “Đơn vị học tập” trên địa bàn cấp xã đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

Tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền các bộ tiêu chí đánh giá các mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập phù hợp với các phương thức học tập suốt đời trong điều kiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu Chương trình, triển khai các bộ tiêu chí trong các tổ chức Khuyến học và trên các địa bàn dân cư trong cả nước. Tổ chức tập huấn về nội dung, phương pháp triển khai các bộ tiêu chí mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời. Nghiên cứu, xây dựng phần mềm nhằm số hóa và triển khai thực hiện trên nền tảng công nghệ số việc thu thập minh chứng, cho điểm, đánh giá, tổng hợp, báo cáo... việc thực hiện các bộ tiêu chí xây dựng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” theo các mục tiêu của Chương trình. Xây dựng trang thông tin điện tử trên cơ sở kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu về tài nguyên thông tin thư viện, Hệ tri thức Việt số hóa và các cơ sở dữ liệu quốc gia khác... giúp tuyên truyền, phổ biến, tập huấn nâng cao hiểu biết cho cán bộ hội, hội viên khuyến học và người dân về các nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng các mô hình học tập. Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

**2. Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, ngày 28/3/2022** quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. Theo đó, hai đối tượng sẽ được nhận hỗ trợ là người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp và người lao động quay trở lại thị trường lao động, với mức 500.000 đồng/người/tháng và 1.000.000 đồng/người/tháng. Hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp. Cụ thể, Quyết định quy định người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

(1) Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2022 đến ngày 30/6/2022. (2) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01/4/2022. (3) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP, ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp đáp ứng đủ các điều kiện trên thì được nhà nước hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng. Thời gian hỗ trợ tối đa 3 tháng. Phương thức chi trả hằng tháng.

Hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động. Quyết định quy định người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: (1) Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022. (2) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó. (3) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP, ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Mức hỗ trợ áp dụng cho đối tượng này là 1.000.000 đồng/người/tháng. Thời gian hỗ trợ tối đa 3 tháng. Phương thức chi trả hằng tháng.

Quyết định nêu rõ hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm: Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội. Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới được tuyển dụng thì bổ sung thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm đề nghị.

Về trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, thời gian từ lúc Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận hồ sơ đến khi Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định hỗ trợ và chi trả cho người lao động là 04 ngày, cụ thể như sau: Người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ trên cơ sở đơn đề nghị của người lao động, niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động. Sau đó, người sử dụng lao động gửi cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội (thời gian xử lý của cơ quan bảo hiểm xã hội là 02 ngày). Người sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ và chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ (thời gian xử lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện là 02 ngày, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là 02 ngày). Người sử dụng lao động chi trả cho người lao động trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ./.

-----